

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ GIÁO DỤC GIÁ TRỊ SỐNG CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THÁI THỊ THANH THỦY

Trường THCS Tân Phú Trung huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

Học viên Cao học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

Email: thaithithanhthuy.gv@gmail.com

Tóm tắt: Giáo dục giá trị sống (GTS) là nền tảng để giáo dục kỹ năng sống (KNS) cho học sinh, giúp học sinh hình thành thái độ, tình cảm, đạo đức đúng đắn, phù hợp với yêu cầu xã hội. Bài báo làm rõ thực trạng quản lý hoạt động giáo dục GTS cho học sinh trung học cơ sở (THCS) huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả khảo sát trên 147 cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên cho thấy các trường THCS đã chú trọng đến công tác này, tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế nhất định trong quản lý thực hiện nội dung, phương pháp, hình thức, đội ngũ thực hiện, các điều kiện hỗ trợ và kiểm tra, đánh giá giáo dục GTS. Từ thực trạng khảo sát, bài báo đã đề xuất một số biện pháp để nâng cao hiệu quả quản lý giáo dục GTS cho học sinh THCS trên địa bàn khảo sát.

Từ khoá: Giá trị sống, giáo dục, học sinh trung học cơ sở, TP Hồ Chí Minh.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong thời đại ngày nay, khi đời sống kinh tế xã hội có nhiều thay đổi, thanh thiếu niên đang trải qua nhiều biến động tích cực lẫn tiêu cực, mặt trái của kinh tế thị trường và sự bùng nổ thông tin, với nhiều thông tin thiếu lành mạnh tác động mạnh đến đời sống làm cho thế hệ trẻ có nhiều biểu hiện nhận thức lệch lạc và sống xa rời các giá trị đạo đức truyền thống, tình trạng bạo lực học đường có tổ chức ngày một gia tăng. Lứa tuổi học sinh là lứa tuổi đang hình thành những giá trị nhân cách, giàu ước mơ, ham hiểu biết, thích tìm tòi, khám phá song còn thiếu hiểu biết sâu sắc về xã hội, còn thiếu kinh nghiệm sống, dễ bị lôi kéo, kích động... Có nhiều nguyên nhân khách quan như mặt trái của kinh tế thị trường và tiến trình hội nhập quốc tế, nhưng theo các chuyên gia giáo dục, nguyên nhân sâu xa là do các em chưa hiểu hết các GTS và thiếu GTS. Các em chưa được dạy cách đương đầu với những khó khăn của cuộc sống như cha mẹ ly hôn, gia đình phá sản, kết quả học tập kém... đã bị lôi cuốn vào lối sống thực dụng, đua đòi, không đủ bản lĩnh nói “không” với cái xấu.

GTS là thứ được cá nhân nhận thức là rất quan trọng, rất cần thiết, rất có ý nghĩa, luôn mong đợi, chúng có khả năng chi phối thái độ, xúc cảm, tình cảm, hành vi của một cá nhân trong cuộc sống hằng ngày [1]. Chương trình Giáo dục các GTS (LVEP) đã nghiên cứu và đề xuất 12 GTS căn bản của cá nhân, gồm: Hợp tác, Tự do, Hạnh phúc, Trung thực, Khiêm tốn, Yêu thương, Hòa bình, Tôn trọng, Trách nhiệm, Giản dị, Khoan dung, và Đoàn kết. [2]. Việc giáo dục GTS giúp học sinh rèn luyện các giá trị đạo đức để phát triển toàn diện và đương đầu với những thử thách mới trong cuộc sống.

Hiện nay, nhận thức về GTS và giáo dục GTS, cũng như việc thể chế hóa giáo dục GTS trong giáo dục trung học ở nước ta chưa thật cụ thể. Việc hướng dẫn, tổ chức hoạt động giáo dục GTS

cho học sinh ở các trường trung học hiệu quả chưa cao, công tác quản lý chưa sát sao. Việc giáo dục GTS cho học sinh THCS huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh hiện đang chưa được quan tâm đúng mức, chưa có kế hoạch quản lý và chỉ đạo thực hiện một cách triệt để; cách thức tổ chức hoạt động giáo dục GTS còn đơn điệu, chưa thu hút được nhiều học sinh tham gia hoạt động.

Từ những lý do trên, tác giả đã tiến hành nghiên cứu “***Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục GTS cho học sinh các trường THCS huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh***”. Đây chính là cơ sở để đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động này.

2. KHÁCH THỂ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu tiến hành lấy ý kiến từ 147 CBQL, giáo viên ở các trường THCS trên địa bàn huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Phương pháp nghiên cứu chính là điều tra bằng bảng hỏi. Để đo lường thực trạng quản lý hoạt động giáo dục GTS cho học sinh các trường THCS huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh, nghiên cứu đã xây dựng bảng hỏi gồm 23 nhận định với các phương án trả lời là: 1. Yếu, 2. Trung bình, 3. Khá và 4. Tốt. Ngoài ra, nghiên cứu còn sử dụng phương pháp phỏng vấn để thu thập thông tin bổ sung cho phương pháp điều tra bằng bảng hỏi.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Quản lý thực hiện nội dung giáo dục giá trị sống cho học sinh trung học cơ sở

Quản lý thực hiện nội dung giáo dục GTS cho học sinh THCS thường tập trung vào các công việc như: Xây dựng hệ thống các GTS cần giáo dục cho học sinh, Hướng dẫn giáo viên thực hiện các nội dung và đảm bảo yêu cầu cần đạt trong giáo dục GTS cho học sinh, Mời các chuyên gia về lĩnh vực GTS tập huấn cho giáo viên, Tổ chức dự giờ và trao đổi rút kinh nghiệm về nội dung giáo dục GTS và Khuyến khích giáo viên cập nhật nội dung giáo dục GTS cho học sinh.

Kết quả khảo sát ở Bảng 1 cho thấy, công tác này đang được thực hiện phần lớn (4/5) ở mức 4 (rất thường xuyên: $3,26 \leq \text{ĐTB} \leq 4,00$) và kết quả thực hiện phần lớn (4/5) ở mức tốt ($3,26 \leq \text{ĐTB} \leq 4,00$).

Bảng 1. *Thực trạng quản lý thực hiện nội dung giáo dục giá trị sống cho học sinh THCS*

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện		Kết quả thực hiện	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Xây dựng hệ thống các GTS cần giáo dục cho học sinh.	3,47	0,57	3,41	0,61
2	Hướng dẫn giáo viên thực hiện các nội dung và đảm bảo yêu cầu cần đạt trong giáo dục GTS cho học sinh.	3,52	0,58	3,36	0,61
3	Mời các chuyên gia về lĩnh vực giá trị sống tập huấn cho giáo viên.	2,82	0,82	3,02	0,82
4	Tổ chức dự giờ và trao đổi rút kinh nghiệm về nội dung giáo dục GTS	3,29	0,73	3,27	0,72
5	Khuyến khích giáo viên cập nhật nội dung giáo dục GTS cho học sinh.	3,41	0,62	3,39	0,64

Ghi chú: $1 \leq \text{ĐTB} \leq 4$

Nội dung quản lý thực hiện nội dung giáo dục GTS cho học sinh THCS huyện Củ Chi được CBQL, giáo viên đánh giá thực hiện thường xuyên nhất là “Hướng dẫn giáo viên thực hiện các nội dung và đảm bảo yêu cầu cần đạt trong giáo dục GTS cho học sinh” (ĐTB = 3,52) và “Xây

dựng hệ thống các GTS cần giáo dục cho học sinh” (ĐTB = 3,47). Nội dung được CBQL, giáo viên đánh giá thực hiện thấp nhất là “Mời các chuyên gia về lĩnh vực GTS tập huấn cho giáo viên” (ĐTB = 2,82). Kết quả thực hiện quản lý thực hiện nội dung giáo dục GTS cho học sinh THCS huyện Củ Chi cũng khá tương đồng với mức độ thực hiện. Theo đó, nội dung có mức độ thực hiện thường xuyên cao cũng nhận được kết quả thực hiện cao và ngược lại.

Để tìm hiểu sâu hơn về công tác quản lý thực hiện nội dung giáo dục GTS cho học sinh, chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn sâu CBQL và giáo viên, kết quả phỏng vấn sâu cũng khá tương đồng với kết quả nghiên cứu định lượng đã phân tích ở trên. Tuy nhiên, một số CBQL, giáo viên cho rằng: Việc xây dựng hệ thống các GTS cần giáo dục cho học sinh THCS huyện Củ Chi là vô cùng quan trọng. Tuy nhiên, chương trình, nội dung khi xây dựng chủ yếu bám sát quy định của Bộ GD&ĐT, chưa thật sự gắn với điều kiện môi trường sống, môi trường xã hội, sự phát triển kinh tế, văn hoá của huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, chủ thể quản lý cần xem xét để thực hiện hiệu quả hơn nội dung này.

3.2. Quản lý thực hiện phương pháp và hình thức giáo dục giá trị sống cho học sinh trung học cơ sở

Kết quả khảo sát ở Bảng 2 cho thấy, mức độ thực hiện các nội dung của công tác quản lý thực hiện phương pháp và hình thức giáo dục GTS cho học sinh THCS huyện Củ Chi chưa cao. Chỉ có 02 nội dung được đánh giá có mức độ thực hiện ở mức rất thường xuyên là “Khuyến khích giáo viên đổi mới phương pháp và hình thức giáo dục GTS cho học sinh” (ĐTB = 3,29) và “Động viên, hỗ trợ giáo viên phối hợp linh hoạt các phương pháp và hình thức giáo dục GTS cho học sinh” (ĐTB = 3,27). Điều này cho thấy, các chủ thể quản lý mới dừng lại ở việc khuyến khích và động viên, chưa thực sự thực hiện thường xuyên các nội dung của công tác quản lý thực hiện phương pháp và hình thức giáo dục GTS cho học sinh. Việc “Bồi dưỡng cho giáo viên về phương pháp và hình thức giáo dục GTS cho học sinh” và “Tổ chức các hội thảo, chuyên đề, diễn đàn cho giáo viên trao đổi về phương pháp và hình thức giáo dục GTS cho học sinh” chưa thực sự được quan tâm đúng mức.

Bảng 2. *Thực trạng quản lý thực hiện phương pháp và hình thức giáo dục giá trị sống cho học sinh THCS*

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện		Kết quả thực hiện	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Bồi dưỡng cho giáo viên về phương pháp và hình thức giáo dục GTS cho học sinh.	3,20	0,75	3,27	0,71
2	Tổ chức dự giờ và trao đổi rút kinh nghiệm về phương pháp và hình thức giáo dục GTS cho học sinh.	3,22	0,75	3,24	0,73
3	Động viên, hỗ trợ giáo viên phối hợp linh hoạt các phương pháp và hình thức giáo dục GTS cho học sinh	3,27	0,73	3,28	0,74
4	Khuyến khích giáo viên đổi mới phương pháp và hình thức giáo dục GTS cho học sinh.	3,29	0,71	3,31	0,72
5	Tổ chức các hội thảo, chuyên đề, diễn đàn cho giáo viên trao đổi về phương pháp và hình thức giáo dục GTS cho học sinh	3,01	0,78	3,06	0,80

Ghi chú: $1 \leq \text{ĐTB} \leq 4$

Về kết quả thực hiện, kết quả khảo sát cho thấy nội dung có kết quả thực hiện tốt nhất là “Khuyến khích giáo viên đổi mới phương pháp và hình thức giáo dục GTS cho học sinh” (ĐTB = 3,31). Đây cũng là nội dung được thực hiện thường xuyên nhất trong số 5 nội dung của công tác quản lý thực hiện phương pháp và hình thức giáo dục GTS cho học sinh THCS huyện Củ Chi. Nội dung được đánh giá thấp nhất là “Tổ chức các hội thảo, chuyên đề, diễn đàn cho giáo viên trao đổi về phương pháp và hình thức giáo dục GTS cho học sinh” (ĐTB = 3,06), đây cũng là nội dung được thực hiện có mức độ thường xuyên thấp nhất trong số 5 nội dung của công tác quản lý thực hiện phương pháp và hình thức giáo dục GTS cho học sinh THCS huyện Củ Chi.

Giáo dục GTS là một nội dung khó, qua trao đổi với CBQL và giáo viên, chúng tôi cũng nhận thấy đa số CBQL, giáo viên đều mong muốn được tham gia các lớp tập huấn, được tham gia đào tạo, bồi dưỡng về phương pháp và hình thức giáo dục GTS cho học sinh.

3.3. Quản lý đội ngũ tham gia giáo dục giá trị sống cho học sinh trung học cơ sở

Lực lượng tham gia giáo dục GTS cho học sinh THCS tương đối đa dạng, bao gồm các lực lượng ở nhà trường, gia đình và cả xã hội. Quản lý đội ngũ tham gia giáo dục GTS cho học sinh THCS tốt sẽ góp phần thúc đẩy việc thực hiện nội dung và nhiệm vụ giáo dục thuận lợi hơn. Một mặt, tạo dựng nên những mối quan hệ tốt đẹp giữa các lực lượng giáo dục, mặt khác tạo ra sự thống nhất, liên tục trong quá trình giáo dục về các mặt thời gian, không gian, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục GTS cho các em học sinh.

Bảng 3. Thực trạng quản lý đội ngũ giáo dục giá trị sống cho học sinh THCS

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện		Kết quả thực hiện	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Xác định các lực lượng (CBQL nhà trường, giáo viên, phụ huynh...) tham gia giáo dục GTS cho học sinh THCS.	3,37	0,70	3,37	0,70
2	Xác định chức năng, nhiệm vụ, nội dung, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng lực lượng tham gia giáo dục GTS cho học sinh	3,39	0,67	3,35	0,68
3	Xác định mối quan hệ phối hợp, hỗ trợ, hợp tác giữa các bộ phận, thành viên trong giáo dục GTS cho học sinh THCS.	3,38	0,65	3,31	0,70
4	Tuyên truyền đề các lực lượng trong và ngoài nhà trường chủ động tham gia vào hoạt động giáo dục GTS cho học sinh THCS.	3,38	0,71	3,35	0,68
5	Đa dạng hóa các hình thức phối hợp giữa các lực lượng tham gia hoạt động giáo dục GTS cho học sinh THCS.	3,26	0,68	3,22	0,67

Ghi chú: $1 \leq \text{ĐTB} \leq 4$

Kết quả khảo sát ở Bảng 3 cho thấy, nhìn chung các đối tượng khảo sát đều cho rằng các nội dung của quản lý đội ngũ giáo dục GTS cho học sinh THCS huyện Củ Chi được thực hiện ở mức cao nhất (rất thường xuyên: $3,26 \leq \text{ĐTB} \leq 4,00$). Nội dung được thực hiện ở mức cao nhất là “Xác định chức năng, nhiệm vụ, nội dung, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng lực lượng tham gia giáo dục GTS cho học sinh” (ĐTB = 3,39). Ngoài ra, các nội dung “Xác định mối quan hệ phối hợp, hỗ trợ, hợp tác giữa các bộ phận, thành viên trong giáo dục GTS cho học sinh THCS” và “Tuyên truyền đề các lực lượng trong và ngoài nhà trường chủ động tham gia vào hoạt động giáo dục GTS cho học sinh THCS” cũng được thực hiện ở mức cao.

Tuy nhiên, kết quả thực hiện vẫn còn nội dung chỉ ở mức khá, đó là nội dung “Đa dạng hóa các hình thức phối hợp giữa các lực lượng tham gia hoạt động giáo dục GTS cho học sinh THCS” (ĐTB = 3,22). Để tìm hiểu sâu hơn về nội dung này, chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn một số CBQL, giáo viên các trường THCS trên địa bàn huyện Củ Chi, kết quả phỏng vấn cho thấy, khá nhiều thầy, cô giáo cho rằng các hình thức phối hợp hiện nay chủ yếu thực hiện theo văn bản, thiếu sự mềm dẻo và linh hoạt, có khi không đáp ứng kịp thời các yêu cầu của hoạt động phối hợp giáo dục GTS cho học sinh. Các thầy, cô cũng mong muốn các chủ thể quản lý cần đa dạng hóa hơn các hình thức phối hợp, thực hiện đồng bộ hơn giữa các lực lượng tham gia vào hoạt động giáo dục GTS cho học sinh THCS huyện Củ Chi.

3.4. Quản lý các điều kiện phục vụ giáo dục giá trị sống cho học sinh trung học cơ sở

Quản lý các điều kiện phục vụ giáo dục GTS cho học sinh THCS huyện Củ Chi là một trong những nội dung có nhiều tiêu chí đánh giá thấp nhất trong số các nội dung quản lý hoạt động giáo dục GTS cho học sinh THCS huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bảng 4. *Thực trạng quản lý các điều kiện phục vụ giáo dục giá trị sống cho học sinh THCS*

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện		Kết quả thực hiện	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Đảm bảo kinh phí tổ chức hoạt động giáo dục GTS.	3,14	0,75	3,12	0,78
2	Đầu tư mua sắm cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ cho hoạt động giáo dục GTS.	3,10	0,78	3,16	0,73
3	Nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ giáo viên trong việc sử dụng hiệu quả kinh phí, cơ sở vật chất cho hoạt động giáo dục GTS.	3,38	0,68	3,42	0,64
4	Xây dựng, rà soát hệ thống tài liệu giáo dục GTS cho học sinh.	3,22	0,67	3,27	0,70

Ghi chú: $1 \leq \text{ĐTB} \leq 4$

Kết quả khảo sát ở Bảng 4 cho thấy, chỉ có 1 nội dung Quản lý các điều kiện phục vụ giáo dục GTS cho học sinh THCS huyện Củ Chi có mức độ thực hiện được đánh giá ở mức rất thường xuyên ($3,26 \leq \text{ĐTB} \leq 4,00$) là “Nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ giáo viên trong việc sử dụng hiệu quả kinh phí, cơ sở vật chất cho hoạt động giáo dục GTS” (ĐTB = 3,38). Các nội dung “Xây dựng, rà soát hệ thống tài liệu giáo dục GTS cho học sinh” (ĐTB = 3,22), “Đảm bảo kinh phí tổ chức hoạt động giáo dục GTS” (ĐTB = 3,14) và “Đầu tư mua sắm cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ cho hoạt động giáo dục GTS” (ĐTB = 3,10) chỉ được đánh giá ở mức khá thường xuyên ($2,51 \leq \text{ĐTB} \leq 3,25$).

Về kết quả thực hiện, nội dung “Nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ giáo viên trong việc sử dụng hiệu quả kinh phí, cơ sở vật chất cho hoạt động giáo dục GTS” (ĐTB = 3,42; mức tốt: $3,26 \leq \text{ĐTB} \leq 4,00$) được đánh giá cao nhất, nội dung này cũng tương đồng với mức độ thực hiện thường xuyên nhất. Các nội dung “Đầu tư mua sắm cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ cho hoạt động giáo dục GTS” (ĐTB = 3,16), “Đảm bảo kinh phí tổ chức hoạt động giáo dục GTS” (ĐTB = 3,12) được đánh giá ở mức thấp nhất trong số 04 nội dung được khảo sát (mức khá: $2,51 \leq \text{ĐTB} \leq 3,25$).

3.5. Quản lý kiểm tra, đánh giá giáo dục giá trị sống cho học sinh trung học cơ sở

Quản lý kiểm tra, đánh giá giáo dục GTS cho học sinh THCS huyện Củ Chi nhìn chung được đánh giá cao về cả mức độ thực hiện lẫn kết quả thực hiện. Kết quả khảo sát được thể hiện ở Bảng 5.

Bảng 5. Thực trạng quản lý kiểm tra, đánh giá giáo dục giá trị sống cho học sinh THCS

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện		Kết quả thực hiện	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Phổ biến phương pháp kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục GTS.	3,29	0,69	3,33	0,72
2	Tập huấn cách kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục GTS.	3,27	0,74	3,30	0,71
3	Khuyến khích giáo viên sử dụng đa dạng các cách thức đánh giá: tự đánh giá; cho học sinh đánh giá lẫn nhau; đánh giá thông qua các hoạt động trên lớp, trường...	3,43	0,68	3,40	0,69
4	Kiểm tra việc thực hiện việc đánh giá hiệu quả giáo dục GTS của cán bộ giáo viên.	3,35	0,70	3,35	0,71

Ghi chú: $1 \leq \text{ĐTB} \leq 4$

Về mức độ thực hiện, các tiêu chí đều được đánh giá ở mức rất thường xuyên ($3,26 \leq \text{ĐTB} \leq 4,00$). Tiêu chí được đánh giá thường xuyên nhất là “Khuyến khích giáo viên sử dụng đa dạng các cách thức đánh giá: tự đánh giá; cho học sinh đánh giá lẫn nhau; đánh giá thông qua các hoạt động trên lớp, trường...” (ĐTB = 3,43), tiêu chí được đánh giá thấp nhất là “Tập huấn cách kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục GTS” (ĐTB = 3,27).

Về kết quả thực hiện, các tiêu chí đều được đánh giá ở mức tốt ($3,26 \leq \text{ĐTB} \leq 4,00$), kết quả thực hiện tương đồng với mức độ thường xuyên của các tiêu chí. Tiêu chí “Khuyến khích giáo viên sử dụng đa dạng các cách thức đánh giá: tự đánh giá; cho học sinh đánh giá lẫn nhau; đánh giá thông qua các hoạt động trên lớp, trường...” (ĐTB = 3,40) cũng là tiêu chí được đánh giá ở mức tốt nhất, tiêu chí “Tập huấn cách kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục GTS” (ĐTB = 3,20) cũng là tiêu chí được đánh giá thấp nhất.

Tuy nhiên, một số CBQL, giáo viên cũng mong muốn cần có các tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá hoạt động giáo dục GTS cho học sinh cụ thể, rõ ràng hơn; đồng thời các chủ thể quản lý cần thực hiện đầy đủ hơn việc đánh giá, rút kinh nghiệm, thực hiện các điều chỉnh kịp thời sau đánh giá và có hình thức khen thưởng cho các cá nhân thực hiện tốt để động viên, khích lệ đội ngũ tham gia giáo dục GTS cho học sinh.

4. KẾT LUẬN

Giáo dục GTS là nền tảng để giáo dục KNS cho học sinh, giúp học sinh hình thành thái độ, tình cảm, đạo đức đúng đắn, phù hợp với yêu cầu xã hội. Kết quả khảo sát cho thấy các trường THCS huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh đã chú trọng đến công tác quản lý hoạt động giáo dục GTS cho học sinh, tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế nhất định trong quản lý thực hiện nội dung, phương pháp, hình thức, đội ngũ thực hiện, lý các điều kiện hỗ trợ và kiểm tra, đánh giá

giáo dục GTS. Từ thực trạng khảo sát, tác giả đề xuất một số biện pháp sau để nâng cao hiệu quả quản lý giáo dục GTS cho học sinh THCS:

- Tổ chức nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên và phụ huynh về công tác giáo dục giá trị sống cho học sinh THCS

Nhận thức đóng vai trò rất quan trọng trong mọi hoạt động của con người. Nhận thức là cơ sở của hành động, nhận thức đúng dẫn đến hành động đúng đắn và ngược lại. Vì vậy, nâng cao nhận thức cũng chính là nâng cao chất lượng hành động, làm cho hành động ngày càng đúng đắn hơn.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên về kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục giá trị sống

Hoạt động giáo dục GTS chỉ thành công khi có các điều kiện tiên quyết như: CBQL và giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, đồng bộ về cơ cấu. Vì vậy, đào tạo, bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ giáo viên - những người trực tiếp thực hiện giáo dục GTS cho các em học sinh là điều hết sức cần thiết.

- Đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục giá trị sống phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của nhà trường

Muốn hoạt động giáo dục GTS cho học sinh THCS trên địa bàn huyện Củ Chi đạt hiệu quả thì trước hết phải có được chương trình, nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục này phù hợp với mục tiêu giáo dục đã xác định, phù hợp với đặc điểm học sinh THCS, đặc điểm nhà trường, phù hợp với điều kiện môi trường sống, môi trường xã hội, sự phát triển kinh tế, văn hoá của huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tăng cường các điều kiện cơ sở vật chất, tài chính hỗ trợ phục vụ hoạt động giáo dục giá trị sống cho học sinh THCS

Các điều kiện cơ sở vật chất, tài chính hỗ trợ phục vụ hoạt động giáo dục GTS cho học sinh nhằm đảm bảo các điều kiện cần thiết và đồng bộ phục vụ cho các hoạt động giáo dục GTS cho học sinh diễn ra thuận lợi, có kết quả và đạt được các mục tiêu mong muốn; thông qua đó làm tăng nguồn lực phục vụ cho các hoạt động giáo dục khác hỗ trợ cho giáo dục GTS cho học sinh.

- Quản lý việc phối hợp đồng bộ giữa các lực lượng (nhà trường – gia đình – xã hội) tham gia vào giáo dục giá trị sống cho học sinh THCS

Quản lý việc phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội sẽ góp phần thúc đẩy việc thực hiện nội dung và nhiệm vụ của các biện pháp được thuận lợi hơn. Quản lý việc phối hợp đồng bộ giữa các lực lượng tham gia vào giáo dục GTS cho học sinh, một mặt là tạo dựng ra những mối quan hệ tốt đẹp giữa các lực lượng giáo dục, mặt khác tạo ra sự thống nhất, liên tục trong quá trình giáo dục về các mặt thời gian, không gian.

- Tăng cường công tác quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá và thi đua khen thưởng trong hoạt động giáo dục giá trị sống cho học sinh THCS

Công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chương trình giáo dục GTS cho học sinh có vai trò quan trọng trong việc tìm ra, khẳng định những ưu điểm, phát hiện những hạn chế, sai sót, kịp thời thực hiện điều chỉnh cần thiết để hoạt động đi đúng hướng, đảm bảo thực hiện mục tiêu quản lý. Quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá và thi đua khen thưởng trong hoạt động giáo dục GTS cho học sinh THCS huyện Củ Chi hiện nay vẫn còn những hạn chế cần khắc phục nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động giáo dục GTS cho học sinh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Công Khanh (2012). *Phương pháp giáo dục giá trị sống - kỹ năng sống*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [2] Tillman, D. (2000). *Những giá trị sống cho tuổi trẻ*, NXB Tổng hợp TP Hồ Chí Minh.

Title: THE MANAGEMENT OF EDUCATING LIFE VALUES FOR STUDENTS AT CU CHI DISTRICT HIGH SCHOOLS, HO CHI MINH CITY

Abstract: Life values education is the foundation for educating life skills for students, helping them form the right attitudes, emotions, and morals that follow social requirements. This article clarifies students' life value education activities at Cu Chi district, Ho Chi Minh city. Results from a survey of 147 administrators and teachers show that secondary schools have focused on educating life values for students. However, there are still certain limitations in managing and implementing content, methods, forms, implementation team, support conditions, and evaluation of life value education. Based on the finding, this article proposes some measures to improve live value education management effectiveness for secondary school students in the survey area.

Keywords: Life value, education, secondary school students, Ho Chi Minh city.